

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Bản án số: 16/2018/HSST

Ngày: 22- 01- 2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân

1. Ông Nguyễn Tuấn Khanh

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2017/HSST ngày 29/11/2017 đối với bị cáo:

Đào Thị H, sinh năm 1981 tại tỉnh ND; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ n, ấp T, xã T A, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Đào Văn H, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1946; Bị cáo có chồng tên Trần Văn H, sinh năm 1975; Bị cáo có 02 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Phạm Văn M, Văn phòng luật sư Phạm Văn M- Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: số nhà M đường T, phường X, Quận H, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị hại: Chị Lê Thị Tường V, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ K, ấp Đ, xã T A, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2017 Đào Thị H làm nhân viên phụ giúp việc bán hàng và trông coi tài sản trong cửa hàng shop quần áo, giày dép, mỹ phẩm Tường V của chị Lê Thị Tường V tại Chợ T A thuộc ấp Đ, xã T A, huyện H, tỉnh Bình Phước. Trong quá trình làm việc do H được chị V giao toàn bộ việc bán hàng trong cửa hàng cho H quản lý. Sau thời gian làm việc 01 tháng, lợi dụng sự tin tưởng của chị V, H đã nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản, tổng số tài sản bị cáo đã chiếm đoạt gồm:

- 01 (một) áo thun ngắn tay, màu trắng, nhãn hiệu Carter's, cỡ 12T.
- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay, màu trắng, nhãn hiệu NEW SH Fashion.
- 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu trắng, nhãn hiệu B&T COLLECTION, cỡ 04.
- 01 (một) quần jean ngắn ngang đầu gối, màu xanh, nhãn hiệu AT, size 16.
- 01 (một) quần jean ngắn ngang đầu gối, màu xanh, nhãn hiệu POLO.
- 01 (một) đôi giày nam, màu đen, nhãn hiệu HỒNG THANH, size 43.
- 01 (một) đôi giày nam, màu xanh đen, nhãn hiệu TƯỜNG VI, size 43.
- 01 (một) đôi dép cao gót nữ, màu đỏ kem, nhãn hiệu TƯỜNG VY.
- 01 (một) đôi dép nữ, màu đen, nhãn hiệu HỒNG THANH.
- 01 (một) đôi dép nữ, màu đen, nhãn hiệu MiNiGEER, size 37.
- 01 (một) quần jean ngắn ngang đầu gối, màu xanh, nhãn hiệu AT, size 14.
- 01 (một) lọ nước hoa, nhãn hiệu Women Perfume.
- 01 (một) sợi dây kim loại, màu vàng, dài 50cm.

Sau khi trộm cắp được số tài sản trên thì H mang về nhà cất giấu trong tủ sắt.

Căn cứ các Kết luận định giá tài sản số 457, 458 và 459 gày 07/8/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, xác định: Tổng giá trị của tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 8.739.000đ (tám triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 63/CTr-VKS ngày 28/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đã truy tố Đào Thị H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Thị H phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Thị H mức án tù từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có 02 con song sinh còn nhỏ, sinh thiếu tháng nên sức khỏe yếu, chồng bị cáo bị bệnh tâm thần hiện đang điều trị tại bệnh viện, bị cáo có mẹ già không còn khả năng lao động; đồng thời nhận thức về pháp luật của bị cáo còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi tới gia đình người bị hại, bị cáo cũng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo cơ hội sửa đổi bản thân và chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận :

Khoảng đầu tháng 5/2017 Đào Thị H làm nhân viên phụ giúp việc bán hàng và trông coi tài sản trong cửa hàng shop quần áo, giày dép, mỹ phẩm Tường V của chị Lê Thị Tường V tại Chợ TA thuộc ấp Đ, xã T A, huyện H, tỉnh Bình Phước. Trong quá trình làm việc do H được chị V giao toàn bộ việc bán hàng trong cửa hàng cho H quản lý. Chỉ sau khoảng 01 tháng làm việc, bị cáo H đã nhiều lần lén lút chiếm đoạt tài sản của chị V, tổng giá trị các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 8.739.000đ (tám triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn đồng).

Bị cáo H đã lợi dụng sự tin tưởng của chị V khi giao chị V giao cửa hàng cho bị cáo trông coi để bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản, tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị

hại có tổng giá trị 8.739.000đ (tám triệu bảy trăm ba mươi chín ngàn đồng), hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Đào Thị H về tội : “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là lừa dối, lợi dụng sự tin tưởng của bị hại, khi không có ở cửa hàng bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương.

Bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình, bị cáo hoàn toàn biết được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng để phục vụ nhu cầu sinh hoạt của gia đình mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, toàn bộ tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo H có nhân thân tốt, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần giao bị cáo về nơi bị cáo cư trú để chính quyền địa phương quản lý, giám sát cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo đồng thời cho bị cáo cơ hội để sửa đổi bản thân, có cơ hội chăm sóc cho gia đình. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo hoàn toàn có căn cứ nên được chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản đề nghị áp dụng hình phạt tù 09 đến 12 tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xử lý đúng theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Đào Thị H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

[2] **Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Thị H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (22/01/2018).

Giao bị cáo Đào Thị H về Ủy ban nhân dân xã TA, huyện H, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[3] **Về án phí:** Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Đào Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4] **Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với người bị hại do vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thành Liêm